

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Tập giảng Toán (Micro-teaching in Mathematics)

- Mã số học phần: SG158
- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ.
- Số tiết học phần: 60 tiết thực hành và 60 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Sư phạm Toán học.
- Khoa: Khoa Sư phạm.

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: không.
- Điều kiện song hành: SG152.

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Kiến thức về hoạt động thiết kế kế hoạch bài dạy; vận dụng các phương pháp dạy học toán, phương pháp kiểm tra đánh giá vào hoạt động dạy học và giáo dục theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.	2.1.3a
4.2	Khả năng tổ chức và quản lý lớp học, thiết kế đồ dùng dạy học toán; thiết kế và tổ chức dạy học và giáo dục đối với một bài dạy môn Toán.	2.2.1a,b
4.3	Kỹ năng khai thác và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học toán; kỹ năng giao tiếp, hợp tác, tự chủ và tự học .	2.2.2a,b
4.4	Tinh thần bồi dưỡng chuyên môn qua thực hành dạy học toán; sự hợp tác và giúp đỡ bạn bè trong công tác giảng dạy.	2.3a,b

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Diễn giải được các cấu trúc cơ bản của một kế hoạch bài dạy toán; Giải thích được tầm quan trọng của của chương trình, SGK toán, phương pháp dạy học toán khi thiết kế kế hoạch bài dạy.	4.1	2.1.3a
CO2	Vận dụng các phương pháp dạy học toán, phương pháp kiểm tra đánh giá vào hoạt động dạy học và giáo dục theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.	4.1	2.1.3a
	Kỹ năng		
CO3	Hình thành và phát triển kỹ năng tổ chức và quản lý lớp học, thiết kế đồ dùng dạy học toán.	4.2	2.2.1a
CO4	Thiết kế và tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục trong một bài dạy môn Toán.	4.2	2.2.1b
CO5	Khai thác và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học toán ở tiểu học.	4.3	2.2.2a
CO6	Phát triển các kỹ năng giao tiếp, hợp tác, tự chủ và tự học.	4.3	2.2.2b
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO7	Tự bồi dưỡng chuyên môn qua thực hành dạy học toán.	4.4	2.3a
CO8	Câu thị, hợp tác và giúp đỡ bạn bè trong công tác giảng dạy.	4.4	2.3b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần *Tập giảng Toán* tạo điều kiện cho sinh viên ngành Sư phạm Toán học thực hành dạy học các tiết toán ở trường phổ thông. Từ đó, sinh viên phát triển năng lực dạy học môn Toán. Đặc biệt, sinh viên còn được tạo điều kiện để tổ chức dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông môn Toán năm 2018, trong đó nổi bật là dạy học hướng đến phát triển phẩm chất và năng lực của người học.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết: không.

7.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
Bài 1.	Hướng dẫn thiết kế kế hoạch bài dạy	4	CO1, CO2
Bài 2.	Phân tích và thiết kế giáo án	4	CO1, CO2
Bài 3.	Tập giảng theo nhóm	16	CO1, CO2, CO3, CO4,

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
			CO5, CO6, CO7, CO8
3.1.	Dạy học thử nghiệm		
3.2.	Phân tích bài giảng		
Bài 4.	Tập giảng cá nhân	32	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
4.1.	Dạy học thử nghiệm		
4.2.	Phân tích bài giảng		
Bài 5.	Tổng kết, rút kinh nghiệm	4	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8

8. Phương pháp giảng dạy:

- Giảng giải, đàm thoại, giải quyết vấn đề,
- Dạy học nhóm, dạy học thông qua thực hành và trải nghiệm, ...

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự phát biểu ý kiến, phát hiện vấn đề, nêu giải pháp.
- Thực hiện tập giảng theo hướng dẫn của GVHD, đúng qui định của Bộ môn.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	- Tham dự đủ 100% giờ thực hành. - Phát biểu, đóng góp ý kiến.	10%	CO1; CO2; CO3; CO4
2	Điểm giảng nhóm nhóm	- Báo cáo /thuyết minh /... - Được nhóm xác nhận có tham gia - Hợp tác soạn một kế hoạch bài dạy	30%	CO3; CO4; CO5; CO6,
3	Điểm cuối kì	SV thiết kế và thực hành dạy học một kế hoạch bài dạy	60%	CO1; CO2; CO3; CO4; CO5; CO6; CO7; CO8

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Bernd Maier- Nguyễn Văn Cường (2012). Lý luận dạy học hiện đại. NXB Đại học Sư phạm.	MON.064251
[2] Nguyễn Bá Kim (2011). Phương pháp dạy học môn Toán. NXB Đại học Sư phạm.	MOL.040016, MOL.040017, SP.010183
[3] Đào Tam- Lê Hiền Dương (2009). Tiếp cận các phương pháp dạy học không truyền thống trong dạy học toán ở trường đại học và trường phổ thông. NXB ĐH Sư phạm Hà Nội.	MOL.056659, MON.033239, SP.018914

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
Phần 1: Hướng dẫn thiết kế kế hoạch bài dạy 1.1 Một số vấn đề về thiết kế kế hoạch bài dạy		4	- Nghiên cứu trước: + Nghiên cứu các tài liệu [1], [2] [3]: Đọc thiết kế kế hoạch bài dạy, định hướng dạy các loại bài trong môn Toán; ôn lại về phương pháp dạy học toán, kỹ thuật dạy học; đồ dùng dạy học, và thiết kế kế hoạch bài dạy.
1.2 Thiết kế kế hoạch bài dạy (Đại số và giải tích, Hình học và đo lường, Thống kê và xác suất).		4	+ Nghiên cứu và vận dụng công văn 5512/BGDĐT-GDTrH để thiết lập cấu trúc kế hoạch bài dạy. + Thực hành thiết kế kế hoạch bài dạy theo 3 mạch kiến thức: Đại số và Giải tích, Hình học và đo lường, Thống kê và xác suất.
Phần 2: Thực hành giảng dạy theo nhóm		4	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3]:

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
2.1 Kế hoạch bài dạy chủ đề Đại số			<ul style="list-style-type: none"> + Trao đổi làm việc theo nhóm, góp ý kế hoạch bài dạy lẫn nhau. + Điều chỉnh kế hoạch bài dạy. + Xem các video dạy mẫu trên Youtube. + Thực hành dạy thử trong nhóm; nhận xét góp ý kiến cho nhau; chỉnh sửa lại và chuẩn bị dạy trên lớp chính thức.
2.2 Kế hoạch bài dạy chủ đề Giải tích		4	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3]: + Trao đổi làm việc theo nhóm, góp ý kế hoạch bài dạy lẫn nhau. + Điều chỉnh kế hoạch bài dạy. + Xem các video dạy mẫu trên Youtube. + Thực hành dạy thử trong nhóm; nhận xét góp ý kiến cho nhau; chỉnh sửa lại và chuẩn bị dạy trên lớp chính thức.
2.3 Kế hoạch bài dạy chủ đề Hình học		4	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3]: + Trao đổi làm việc theo nhóm, góp ý kế hoạch bài dạy lẫn nhau. + Điều chỉnh kế hoạch bài dạy. + Xem các video dạy mẫu trên Youtube. + Thực hành dạy thử trong nhóm; nhận xét góp ý kiến cho nhau; chỉnh sửa lại và chuẩn bị dạy trên lớp chính thức.
2.4 Kế hoạch bài dạy chủ đề Thống kê và Xác suất		4	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3]: + Trao đổi làm việc theo nhóm, góp ý kế hoạch bài dạy lẫn nhau. + Điều chỉnh kế hoạch bài dạy. + Xem các video dạy mẫu trên Youtube. + Thực hành dạy thử trong nhóm; nhận xét góp ý kiến cho nhau; chỉnh sửa lại và chuẩn bị dạy trên lớp chính thức.
Phần 3: Thực hành giảng dạy cá nhân		4	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3]: + Thiết kế kế hoạch bài dạy.

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
3.1 Kế hoạch bài dạy chủ đề Đại số			<ul style="list-style-type: none"> + Xem các video dạy mẫu trên Youtube. + Thực hành dạy thử; chỉnh sửa lại và chuẩn bị dạy trên lớp chính thức.
3.1 Kế hoạch bài dạy chủ đề Đại số		4	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3]: + Thiết kế kế hoạch bài dạy. + Xem các video dạy mẫu trên Youtube. + Thực hành dạy thử; chỉnh sửa lại và chuẩn bị dạy trên lớp chính thức.
3.2 Kế hoạch bài dạy chủ đề Giải tích		4	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3]: + Thiết kế kế hoạch bài dạy. + Xem các video dạy mẫu trên Youtube. + Thực hành dạy thử; chỉnh sửa lại và chuẩn bị dạy trên lớp chính thức.
3.2 Kế hoạch bài dạy chủ đề Giải tích		4	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3]: + Thiết kế kế hoạch bài dạy. + Xem các video dạy mẫu trên Youtube. - + Thực hành dạy thử; chỉnh sửa lại và chuẩn bị dạy trên lớp chính thức.
3.3 Kế hoạch bài dạy chủ đề Hình học		4	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3]: + Thiết kế kế hoạch bài dạy. + Xem các video dạy mẫu trên Youtube. + Thực hành dạy thử; chỉnh sửa lại và chuẩn bị dạy trên lớp chính thức.
3.3 Kế hoạch bài dạy chủ đề Hình học		4	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3]: + Thiết kế kế hoạch bài dạy. + Xem các video dạy mẫu trên Youtube. + Thực hành dạy thử; chỉnh sửa lại và chuẩn bị dạy trên lớp chính thức.
3.4 Kế hoạch bài dạy chủ đề Thống kê và Xác suất		4	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3]: + Thiết kế kế hoạch bài dạy. + Xem các video dạy mẫu trên Youtube.

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
			+ Thực hành dạy thử; chỉnh sửa lại và chuẩn bị dạy trên lớp chính thức.
3.4 Kế hoạch bài dạy chủ đề Thống kê và Xác suất		4	- Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3]: + Thiết kế kế hoạch bài dạy. + Xem các video dạy mẫu trên Youtube. + Thực hành dạy thử; chỉnh sửa lại và chuẩn bị dạy trên lớp chính thức.
Phần 4: Tổng kết		4	- Trao đổi làm việc theo nhóm, phân tích ưu điểm và khuyết điểm về bài dạy nhóm và cá nhân. - Rút kinh nghiệm, những lưu ý cần thiết.

Cần Thơ, ngày 06 tháng 9 năm 2024



TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Trung Kiên